

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST

Ngày: 18 - 5 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Tâm và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Th (*Tên gọi khác Nguyễn Thị L*), sinh năm 1976, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: Thôn Nội Trung, xã An Dũng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 4, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà Phạm Thị L; có Nguyễn Văn Th (đã ly hôn) và 02 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 31-12-2020 đến ngày 03-02-2021; tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Phạm Văn D; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ông Chu Văn D; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H1, chị Phan Thị Kiều H2, chị Đỗ Thị H3, anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Đình N, anh Nguyễn Đức Th1, đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, sau khi nhậu xong, Nguyễn Đình N (sinh năm 1970), trú tại tổ dân phố 4, phường Nghĩa Phú; Nguyễn Văn T (sinh năm 1990), trú tại khối 2, thị trấn Đắc Mil và Nguyễn Đức Th1 (sinh năm 1989), trú tại thôn 3, xã Quảng Khê, huyện Đắc Glong, rủ nhau đến quán cà phê Cô Chủ Nhỏ thuộc tổ dân phố 4, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa do Nguyễn Thị Th làm chủ để mua dâm.

Tại đây, Th1 hỏi Th “*Có em nào không chị?*”, Th hiểu ý Th1 hỏi là có gái bán dâm không nên Th trả lời “*Có, để chị gọi cho*”. Sau đó, Thanh gọi Đỗ Thị H3 (sinh năm 1976), Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1984), đều là nhân viên quán từ trong nhà ra để Th1, T, N xem mặt. Sau khi xem mặt, N đồng ý mua dâm H3 với giá 400.000 đồng; Th1 đồng ý mua dâm H1 với giá 350.000 đồng. Thỏa thuận xong, thì tất cả cùng đi đến nhà nghỉ Thanh H (do anh Chu Văn D làm chủ) tại tổ dân phố 4, phường Nghĩa Tân để thực hiện hành vi mua bán dâm.

Sau khi H3 và H dẫn khách đi, T đưa cho Th 200.000 đồng; trong đó trả tiền nước 80.000 đồng, còn 120.000 đồng T trả tiền môi giới cho Th, rồi nói với Th “*Chị gọi cho em một người nữa*” thì Th nói “*Để chị gọi bạn chị*”. Nói xong, Th dùng điện thoại gọi cho Phan Thị Kiều H2 (sinh năm 1976), trú tại thôn 7, xã Đắc Wer, huyện Đắc R’Lấp và nói Hưng đến Gia Nghĩa để bán dâm cho T, thì H3 đồng ý. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H2 điều khiển xe mô tô BKS 38D1-262.41 đến quán Cô Chủ Nhỏ thì gặp Th và T; Th chỉ tay về phía T và nói với H3 “*Đi đi bạn, năm trăm nhé*” (Ý nói H3 bán dâm cho T với giá 500.000 đồng) thì T và H2 đồng ý. Lúc này, T đưa cho Th thêm 160.000 đồng để trả tiền Th đã môi giới cho T mua dâm. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở H3 đến nhà nghỉ Tiến V (do anh Phạm Văn D làm chủ) tại tổ dân phố 3, phường Nghĩa Thành để thực hiện hành vi mua bán dâm. Khi các đối tượng trên đang mua bán dâm thì bị Công an thành phố bắt quả tang.

Tổng số tiền Th được hưởng lợi từ việc môi giới cho H3, H2 và H1 bán dâm là 280.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.050.000 đồng (trong đó thu giữ của Nguyễn Đức Th1 350.000 đồng; Nguyễn Văn T 500.000 đồng; Nguyễn Thị H 400.000 đồng và Nguyễn Thị Th 800.000 đồng); Thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A3s, màu đen; 01 bao cao su nhãn hiệu Zero O² (đã qua sử dụng); Thu giữ của Phan Thị Kiều H2: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại Reno 3, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu đen nâu, BKS 38D1-262.41 và 02 bao su nhãn hiệu Doctor (một cái đã qua sử dụng); Thu giữ của Nguyễn Thị Th: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri 135771106630590; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu VSMart, màu đen, loại Joy1+; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu đen đỏ, BKS 38P1-497.03; 01 cuốn sổ màu đen, bìa in dòng chữ CLASSIC PCCS240 và 128 bao cao su các loại.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 29/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội “*Môi giới mại dâm*”

theo điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Th khai nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Môi giới mại dâm*” là đúng người, đúng tội.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội: “*Môi giới mại dâm*”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 5; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị chấp nhận ngày 18/01/2021 và ngày 01/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 01/QĐ-CQĐT-ĐCSHS và số 06/QĐ-CQĐT-ĐCSHS trả lại 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A3s; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại Reno 3; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA; 01 cuốn sổ màu đen; 128 bao cao su và số tiền 520.000 đồng (*Có đặc điểm như trong biên bản thu giữ*) cho Nguyễn Thị H; Phan Thị Kiều H2 và Nguyễn Thị Th là các chủ sở hữu hợp pháp; tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su nhãn hiệu Zero O² và 02 bao su nhãn hiệu Doctor do không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu VSMart và số tiền 1.530.000 đồng (*trong đó 280.000 đồng là tiền Thanh hưởng lợi từ việc môi giới; 1.250.000 đồng là tiền các đối tượng dùng để mua bán dâm*) do dùng làm phương tiện phạm tội và do phạm tội mà có.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/12/2020, Nguyễn Thị Th đã môi giới cho Nguyễn Thị H1, Đỗ Thị H3, Phan Thị Kiều H2 thực hiện hành vi bán dâm

cho Nguyễn Đình N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức Th1. Thu lợi bất chính số tiền 280.000 đồng. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Môi giới mại dâm”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự quy định.

1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...
đ) Đối với 02 người trở lên;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến rất tự công cộng, làm ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng đến nền văn hóa, lối sống văn minh, lành mạnh đồng thời là nguyên nhân phát sinh nhiều bệnh dịch truyền nhiễm, trong đó có HIV/AIDS... Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là Phạm L là người có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt nên cho bị cáo được tự học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương thì cũng có đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi bán dâm của Nguyễn Thị H1, Đỗ Thị H3, Phan Thị Kiều H2 và hành vi mua dâm của Nguyễn Đình N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức Th1, Công an thành phố Gia Nghĩa đã xử phạt hành chính là đúng quy định.

[7] Đối với anh Chu Văn D và anh Phạm Văn D khi cho các đối tượng trên thuê phòng không biết mục đích để mua bán dâm, nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự. Đồng thời, đề xuất Công an tỉnh ra quyết định xử lý hành chính theo thẩm quyền.

[8] **Về xử lý vật chứng:** Ngày 18/01/2021 và ngày 01/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; xe mô tô nhãn hiệu HONDA; xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA; 01 cuốn sổ màu đen; 128 bao cao su và số tiền 520.000 đồng (*Có đặc điểm như trong biên giao nhận vật chứng*) cho Nguyễn Thị H1; Phan Thị Kiều H2 và Nguyễn Thị Th là các

chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

Đôi 03 cao su không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Đôi 01 Điện thoại di động nhãn hiệu VSMart và số tiền 1.530.000 đồng (*trong đó 280.000 đồng là tiền Thanh hưởng lợi từ việc môi giới; 1.250.000 đồng là tiền các đối tượng dùng để mua bán dâm*) do dùng làm phương tiện phạm tội và do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo, là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[10] **Về án phí:** Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội: “*Môi giới mại dâm*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Th 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Nguyễn Thị Th cho Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Người được hưởng án treo đã chấp hành được một phần hai thời gian thử thách và có nhiều tiến bộ thì theo đề nghị của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm giám sát, giáo dục, Tòa án có thể quyết định rút ngắn thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận ngày 18/01/2021 và ngày 01/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 01/QĐ-CQĐT-ĐCSHS và số 06/QĐ-CQĐT-ĐCSHS trả lại 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A3s; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại Reno 3; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA; 01 cuốn sổ màu đen; 128 bao cao su và số tiền 520.000 đồng cho Nguyễn Thị H1; Phan Thị Kiều H2 và Nguyễn Thị Th là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu VSMart; số tiền 1.530.000 đồng

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2021, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Th phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký